

Số: 65/TB-TCKH

Nam Từ Liêm, ngày 03 tháng 3 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**XÉT DUYỆT QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2024**

**Đơn vị được xét duyệt: Trường tiểu học Xuân Phương**  
**Mã chương: 622 - Mã ĐVQHNS: 1127325**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ và ngân sách Nhà nước các cấp;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2024 của Đơn vị Trường tiểu học Xuân Phương và Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024 ngày 12/3/2025 giữa Đơn vị và Phòng Tài chính - Kế hoạch Nam Từ Liêm.

Phòng Tài chính - Kế hoạch Nam Từ Liêm thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 của Đơn vị Trường tiểu học Xuân Phương.

**I. Phần số liệu:**

**1. Số liệu quyết toán:**

**a. Thu phí, lệ phí:** không phát sinh.

**b. Quyết toán chi ngân sách:**

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang	:	0 đồng.
- Dự toán được giao trong năm	:	8.613.673.000 đồng.
+ Dự toán giáo dục đầu năm	:	6.562.000.000 đồng.
+ Dự toán điều chỉnh trong năm	:	2.051.673.000 đồng.
- Kinh phí được sử dụng trong năm	:	8.613.673.000 đồng.
- Kinh phí thực nhận trong năm	:	8.488.365.242 đồng.
- Kinh phí quyết toán	:	8.488.365.242 đồng.
- Kinh phí còn lại tại Kho bạc	:	125.307.758 đồng.
Trong đó: Kinh phí bị hủy	:	125.307.758 đồng.
- Kinh phí được phép chuyển sang năm sau	:	0 đồng.

(Số liệu theo phụ lục mẫu 1c đính kèm)

**2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:** Không có

**3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

**3.1 Đối với kinh phí chi thường xuyên:**

- Dự toán kinh phí chi thường xuyên được giao là 6.614.260.000 đồng (Số trên đã trừ tiết kiệm 5% theo chỉ đạo 43.740.000 đồng), số thực chi và đề nghị quyết toán là 6.614.260.000 đồng, số còn lại là 0 đồng.

+ Trong đó nguồn mục tiêu thành phố bổ sung kinh phí tăng hạng cho giáo viên là 96.000.000 đồng, kinh phí quyết toán là 96.000.000 đồng, kinh phí còn lại là 0 đồng.

- Đơn vị đã thực hiện chi theo dự toán được giao, định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ.

### **3.2 Đối với nguồn cải cách tiền lương:**

- Dự toán kinh phí cải cách tiền lương được giao là 1.763.263.000 đồng, số thực chi và đề nghị quyết toán là 1.638.405.242 đồng. Kinh phí còn lại hủy dự toán tại kho bạc là 124.857.758 đồng.

### **3.3 Đối với nguồn kinh phí không thường xuyên:**

- Kinh phí không thường xuyên năm 2024 là: 40.150.000 đồng, số quyết toán trong năm là 39.700.000 đồng. Kinh phí còn dư: 450.000 đồng (chi phí hỗ trợ chi phí học tập) - hủy dự toán.

+ Trong đó nguồn mục tiêu thành phố bổ sung kinh phí khắc phục thiệt hại cơn bão số 3 là 34.000.000 đồng, kinh phí quyết toán là 34.000.000 đồng, kinh phí còn lại 0 đồng.

- Đơn vị đã thực hiện chi theo nhiệm vụ được giao và dự toán được duyệt.

### **3.4. Đối với nguồn tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP**

- Dự toán được giao trong năm là 196.000.000 đồng, số quyết toán là 196.000.000 đồng. Kinh phí còn lại 0 đồng

## **II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sự nghiệp và nguồn thu khác:**

### **1. Thu, chi hoạt động sự nghiệp:**

#### **1.1. Các khoản thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị gồm:**

##### **\* Kỳ II năm học 2023-2024**

- Thu tiền học 2 buổi : 100.000đ/hs/tháng.

- Thu tiền chăm sóc bán trú : 150.000đ/hs/tháng.

- Thu tiền trang thiết bị bán trú + Khối 1 : 100.000đ/hs/năm.

+ Khối 2-5 : 70.000đ/hs/năm.

- Thu tiền học làm quen, bổ trợ Tiếng anh Horizon( Đối với các lớp đăng ký học): 150.000 đ/hs/tháng.

- Thu học Toán Tiếng anh( Đối với các lớp đăng ký học): 385.000 đ/hs/tháng.

- Thu Tiền học Tiếng Anh Language link ( Đối với các lớp đăng ký học): 667.000đ/HS/tháng

- Tiền câu lạc bộ ( Từ 35.000đ/HS/buổi -50.000đ/HS/buổi : Tùy thuộc vào số buổi học của tháng để lập kế hoạch thu trong tháng )

- Tiền quản lý học sinh ngoài giờ : 180.000đ/hs/tháng.

##### **\* Kỳ I năm học 2024-2025**

A.X.H  
 PH  
 TÀI  
 KẾ  
 AM TỬ

- Thu tiền DV chăm sóc bán trú : 220.000đ/hs/tháng.
- Thu tiền DV trang thiết bị phục vụ bán trú: 110.000đ/năm
- Thu tiền học làm quen, bồi trợ Tiếng anh Horizon( Đối với các lớp đăng ký học): 150.000 đ/hs/tháng.
- Thu tiền học Toán Tiếng anh Ismart( Đối với các lớp đăng ký học): 385.000 đ/hs/tháng.
- Thu tiền học Toán Tiếng anh Smarttree( Đối với các lớp đăng ký học): 320.000 đ/hs/tháng.
- Thu tiền học Tiếng anh Smarttree( Đối với các lớp đăng ký học): 600.000 đ/hs/tháng.
- Thu tiền học Tiếng Anh Language link( Đối với các lớp đăng ký học): 667.000đ/HS/tháng
- Thu tiền quản lý học sinh ngoài giờ( DV hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, bồi dưỡng bổ sung kiến thức các môn văn hóa): 12.000đ/tiết.
- Thu tiền câu lạc bộ( DV hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, bồi dưỡng bổ sung kiến thức các môn văn hóa): 12.000đ/tiết.

### 1.2. Kết quả thực hiện năm 2024:

#### Nguồn hoạt động sự nghiệp khác:

- Số dư năm trước chuyển sang	:	1.271.933.099 đồng.
- Tổng số thu trong năm	:	9.701.250.382 đồng.
- Tổng số chi trong năm	:	10.967.988.367 đồng.
- Số dư chuyển năm sau	:	5.195.114 đồng.

## 2. Thu đóng góp thỏa thuận, thu hộ - chi hộ:

### 1.1. Nguồn thu đóng góp thỏa thuận, thu hộ - chi hộ:

#### \* Kỳ II năm học 2023-2024

- Tiền ăn bán trú	:	30.000đ/xuất/hs (bao gồm cả bữa chính và bữa phụ).
- Tiền nước uống	:	12.000đ/hs/tháng.
- Tiền bảo hiểm thân thể	:	100.000đ/hs/năm.
- Tiền bảo hiểm y tế	:	680.400/hs/12 tháng.
- Tiền quỹ đội	:	2.000đ/hs/tháng.

#### \* Kỳ I năm học 2024-2025

- Tiền ăn bán trú	:	35.000đ/xuất/hs (bao gồm cả bữa chính và bữa phụ).
- Tiền nước uống	:	14.000đ/hs/tháng.
- Tiền bảo hiểm thân thể	:	100.000đ/hs/năm.
- Tiền bảo hiểm y tế	:	680.400/hs/12 tháng.
- Tiền quỹ đội	:	2.000đ/hs/tháng.

### 1.2. Kết quả thực hiện năm 2024:

+ Số dư năm trước chuyển sang	:	1.632.367.176 đồng.
+ Tổng số thu trong năm	:	17.186.113.699 đồng.

C.N  
Đ  
CHÍ  
HOẠ  
EM

+ Tổng số chi trong năm : 17.892.624.584 đồng.  
 + Số còn lại chuyển năm sau : 925.856.291 đồng.  
 (Số liệu chi tiết theo phục lục mẫu 1c đính kèm)

### 3. Tình hình trích lập, sử dụng các quỹ:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Số báo cáo	Số thẩm tra	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
<b>I</b>	<b>Số dư năm trước chuyển sang</b>	<b>392.138.519</b>	<b>392.138.519</b>	<b>0</b>
1	Quỹ bổ sung thu nhập	270.625.544	270.625.544	
2	Quỹ khen thưởng	7.014.000	7.014.000	
3	Quỹ phúc lợi	67.205.700	67.205.700	
4	Quỹ phát triển sự nghiệp	47.293.275	47.293.275	
<b>II</b>	<b>Tổng số trích trong năm</b>	<b>1.691.109.211</b>	<b>1.691.109.211</b>	<b>0</b>
1	Quỹ bổ sung thu nhập	742.811.025	742.811.025	
2	Quỹ khen thưởng	27.840.000	27.840.000	
3	Quỹ phúc lợi	465.941.760	465.941.760	
4	Quỹ phát triển sự nghiệp	454.516.426	454.516.426	
<b>III</b>	<b>Tổng số chi trong năm</b>	<b>1.319.525.618</b>	<b>1.319.525.618</b>	<b>0</b>
1	Quỹ bổ sung thu nhập	526.607.280	526.607.280	
2	Quỹ khen thưởng	24.500.000	24.500.000	
3	Quỹ phúc lợi	474.376.288	474.376.288	
4	Quỹ phát triển sự nghiệp	294.042.050	294.042.050	
<b>IV</b>	<b>Số còn dư chuyển năm sau sử dụng</b>	<b>763.722.112</b>	<b>763.722.112</b>	<b>0</b>
1	Quỹ bổ sung thu nhập	486.829.289	486.829.289	
2	Quỹ khen thưởng	10.354.000	10.354.000	
3	Quỹ phúc lợi	58.771.172	58.771.172	
4	Quỹ phát triển sự nghiệp	207.767.651	207.767.651	

Số tiết kiệm chi năm 2024 của đơn vị là 1.691.109.211 đồng, số phải trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là:  $1.691.109.211 * 10\% = 169.110.921$  đồng, đơn vị đã thực hiện trích quỹ số tiền 454.516.426 đồng.

### III. Nhận xét và kiến nghị:

VIỆT N.  
 JH  
 JH  
 T.P. HÀ

## 1. Nhận xét:

### 1.1. Về thời hạn nộp quyết toán và biểu mẫu báo cáo quyết toán:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán và các mẫu biểu báo cáo quyết toán: đơn vị đã nộp báo cáo quyết toán theo đúng biểu mẫu và thời gian quy định.

### 1.2. Về công tác quản lý tài chính, tài sản Nhà nước:

#### \* Về quy chế chi tiêu nội bộ:

- Nhà trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và được công khai đến cán bộ nhân viên toàn đơn vị.

- Nội dung trong quy chế chi tiêu nội bộ đã đảm bảo theo đúng quy định.

#### \* Về hệ thống sổ, chứng từ kế toán:

- Đơn vị có sổ theo dõi các khoản thu, chi phát sinh và hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên hệ thống sổ sách kế toán.

- Chứng từ thu, chi: lập và lưu trữ theo đúng quy định.

- Đơn vị đã thực hiện kiểm kê và lập biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt tại đơn vị vào thời điểm cuối năm 31/12/2024.

#### \* Về tình hình quản lý thu, chi của đơn vị:

- Nguồn ngân sách Nhà nước của đơn vị được thực hiện theo dự toán được phê duyệt.

- Các khoản thu đơn vị đảm bảo thu đúng theo quy định và được sự thống nhất của phòng Giáo dục đảm bảo quy trình thỏa thuận với phụ huynh học sinh. Các khoản thu bắt buộc phải nộp Kho bạc để kiểm soát chi đơn vị đã thực hiện đúng quy định.

- Số liệu quyết toán chi khớp so với số liệu của Kho bạc và cơ quan Tài chính.

- Theo báo cáo của Hiệu trưởng nhà trường: toàn bộ các khoản thu đều thông qua bộ phận kế toán. Nhà trường không thực hiện thu thêm bất kỳ khoản thu nào.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chỉ thực hiện kiểm tra, đánh giá trình tự thực hiện đối với các chứng từ chọn mẫu và ghi nhận theo số liệu báo cáo của đơn vị; Phòng Tài chính - Kế hoạch không thực hiện đối chiếu xác nhận công nợ phải trả và các hóa đơn thanh toán với bên cung cấp; không xác minh tính hợp pháp, hợp lệ, đơn giá của các hồ sơ đấu thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ,.. Đơn vị tự chủ, tự chịu trách nhiệm toàn diện về việc lựa chọn các nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai minh bạch. Ngoài ra, đơn vị phải chịu hoàn toàn trách nhiệm các khoản thu, chi để ngoài sổ sách (nếu có).

**\* Về công tác công khai tài chính:**

Đơn vị thực hiện công khai tài chính theo thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ (bao gồm công khai dự toán giao đầu năm 2024, công khai dự toán điều chỉnh, bổ sung trong năm 2024, công khai quyết toán ngân sách năm 2023,...).

**\* Về quản lý, sử dụng và hạch toán TSCĐ-CCDC:**

- Đơn vị đã mở sổ theo dõi, quản lý tăng, giảm tài sản và tính hao mòn tài sản, cập nhật phần mềm Quản lý tài sản công.

- Thời điểm 31/12/2024 đơn vị có thực hiện kiểm kê và lập biên bản kiểm kê tài sản cố định, công cụ dụng cụ theo quy định.

**2- Kiến nghị:**

- Đồng chí Thủ trưởng và đồng chí kế toán đơn vị chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp của chứng từ thu chi. *✓*

**Nơi nhận:**

- Trường tiểu học Xuân Phương;
- Lưu TCKH. *✓*



**Nguyễn Chí Dũng**